

Số: 20/2023/QĐST- DS

Trà Cú, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Q, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Q và bà Lê Thị N thống nhất bà Lê Thị N có nghĩa vụ trả tiền hụi đã hốt với số tiền là 32.500.000 đồng (*Trong đây hụi khai ngày 20/8/2020 loại hụi 5.000.000đ, 4 tháng khai một lần, hụi có 15 hụi viên tham gia, bà Q tham gia 1 phần, đóng được 7 lần kê hốt, bà Q lấy tên trong đây hụi là “5 quýt”*) cho bà Trần Thị Q. Bà Trần Thị Q không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Q và bà Lê Thị N mỗi người phải chịu 50% án phí. Do bà Trần Thị Q tự nguyện chịu nộp toàn bộ án phí nên buộc bà Trần Thị Q phải chịu nộp là 812.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 875.000

đồng bà Trần Thị Q đã nộp theo biên lai số 0016891 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho bà Trần Thị Q số tiền chênh lệch là 62.500 đồng biên lai số 0016891 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà Lê Thị N không phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Thạch Thia